|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: 96 /QĐ-UBND | *Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 01 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

**thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch.

**Điều 2.** Sở Du lịch có trách nhiệm:

1. Cập nhật thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; công khai thủ tục hành chính này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị;

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, hoàn thành việc cấu hình các thủ tục hành chính này trên phần mềm Dịch vụ công.

3. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - Cục KSTTHC (VP Chính phủ) (gửi qua mạng);  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (gửi qua mạng);  - UBND các huyện, TX, thành phố Huế (gửi qua mạng);  - VPUB: CVP, các PCVP, các CV;  - Lưu: VT, KSVX, DL, HCC. | **CHỦ TỊCH**  **Phan Ngọc Thọ** |

**Phụ lục**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÐƯỢC SỬA ÐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*(Ban hành theo Quyết định số: 96 /QĐ-UBND ngày 14 tháng01 năm 2019*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**PHẦNI.DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Cơ quan**  **thực hiện** | **Thẩm quyền quyết định** |
| **I** | **Lĩnh vực Dịch vụ du lịch – Khách sạn (1 thủ tục)** |  |  |
|  | Thủ tục công nhận Khu du lịch địa phương | Sở  Du lịch | Sở  Du lịch |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**I. Lĩnh vực Dịch vụ du lịch – Khách sạn**

1. **Thủ tục Công nhận khu du lịch**

**Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức quản lý khu du lịch nộp hồ sơ đến Sở Du lịch Thừa Thiên Huế nơi có khu du lịch;

- Trong thời hạn 45 ngàykể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh; trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

-Đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hội đồng thẩm định, quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

**Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Nơi tiếp nhận:**Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế.

**Thời gian thực hiện thủ tục hành chính:** Thực hiện vào tất cả các ngày làm việc trong tuần, trừ ngày lễ, tết theo quy định của Bộ Luật Lao động.

+ Buổi sáng: Từ 08h00 đến 11h00

+ Buổi chiều: Từ 13h30 đến 16h30

**Thành phần hồ sơ:**

(1) Đơn đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh(*Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017*);

(2) Bản thuyết minh về điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

**Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

**Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 45 ngàykể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Du lịch.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**Phí, lệ phí:** Không quy định

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**Đơn đề nghị công nhận khu du lịchcấp tỉnh(*Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017*);

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(1) Có ít nhất 01 tài nguyên du lịch cấp tỉnh; có ranh giới xác định trên bản đồ địa hình do cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Tỷ lệ bản đồ phụ thuộc vào yêu cầu quản lý và địa hình khu vực.

(2) Có kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ đáp ứng nhu cầu lưu trú, ăn uống và các nhu cầu khác của khách du lịch, bao gồm:

a) Có hệ thống điện lưới, hệ thống cung cấp nước sạch;

b) Có cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, đáp ứng tối thiểu 100.000 lượt khách mỗi năm; hệ thống cơ sở lưu trú du lịch đáp ứng tối thiểu 50.000 lượt khách lưu trú mỗi năm;

c) Có nội quy, hệ thống biển chỉ dẫn, thuyết minh về khu du lịch; có hệ thống biển chỉ dẫn, biển báo về giao thông, các cơ sở dịch vụ, các điểm tham quan;

d) Cung cấp dịch vụ thuyết minh, hướng dẫn du lịch.

(3) Có kết nối với hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông quốc gia.

(4) Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Có bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn;

b) Công khai số điện thoại, địa chỉ của tổ chức quản lý khu du lịch;

c) Có bộ phận thông tin hỗ trợ khách du lịch; có hình thức tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của khách du lịch;

d) Nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng, được bố trí đủ, tương ứng với số lượng khách du lịch vào thời kỳ cao điểm;

đ) Có hệ thống thu gom và biện pháp xử lý rác thải; có hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hoặc hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt liên thông với hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường;

e) Áp dụng các biện pháp phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thừa Thiên Huế, ngày……tháng……năm…….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN**

**KHU DU LỊCH CẤP TỈNH**

Kính gửi: Sở Du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế

- Tên cơ quan, tổ chức quản lý khu du lịch: …………………………….

- Địa chỉ:…………………………………………………………………..

- Điện thoại:…………………..…… Fax:……………………………

- Email:……………………………………………………………………

- Website (*nếu có*):………………………………………………………..

Căn cứ Luật Du lịch và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, chúng tôi thấy ……(*tên khu du lịch*) đã đáp ứng đủ điều kiện để được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh. Kính đề nghị Sở Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế công nhận khu du lịch cho….(*tên khu du lịch*)… là khu du lịch cấp tỉnh.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

*(Chức vụ, quyền hạn)*

*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*